

Năm học 2024- 2025

Thời gian: 45 phút

Ngày kiểm tra: 17/12/2024

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Về mục tiêu:

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 8; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.
- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,
- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

2. Năng lực cần hướng tới :

Năng lực tự học và tự chủ: Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những biểu hiện của lao động cần cù, sáng tạo, biết bảo vệ lẽ phải và bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên và tự nhận thức bản thân để điều chỉnh hành vi; có kiến thức cơ bản để học tập, không ngừng phát huy và nâng cao ý thức học tập

Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị của lao động cần cù sáng tạo, biết bảo vệ và tuân theo lẽ phải, có những hành vi bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức.

3. Phẩm chất:

Thông qua việc học tập và làm bài kiểm tra sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

- Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả tốt.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.
- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau:

- + Lao động cần cù, sáng tạo.
- + Bảo vệ lẽ phải.
- + Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

- Kiểm tra tập trung tại lớp
- Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm 50%, tự luận 50%.

STT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu hỏi		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Lao động cần cù, sáng tạo	Khái niệm	3			0,5							12,5%
		Biểu hiện	2		2								10%
		Ý nghĩa			1	0,5							7,5%
		Cách rèn luyện											0%
3	Bảo vệ lễ phải	Khái niệm	2		1								7,5%
		Biểu hiện	2		2								10%
		Ý nghĩa						1					30%
		Cách rèn luyện											0%
1	Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Khái niệm	2										5%
		Biểu hiện	1		1								5%
		Ý nghĩa			1								2,5%
		Cách rèn luyện								1			10%
Số câu			12	0	8	1	0	1		1	20	3	23 câu
Điểm số			3,0	0	2,0	1,0	0	3,0		1,0	5,0	5,0	10 điểm
Tổng số điểm			3,0 điểm		3,0 điểm		3,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		điểm

2. Bảng đặc tả: (Đề 1,2)

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Vị trí câu hỏi Đề 1		Vị trí câu hỏi Đề 2	
			TL	TN (Số câu)	TL	TN	TL	TN
LAO ĐỘNG CẦN CÙ, SÁNG TẠO								
- Khái niệm, biểu hiện ý nghĩa	Nhận biết	- Nêu được các biểu hiện của lao động cần cù, sáng tạo.			C1	C4,5	C1	C4,5
		- Giải thích được vì sao phải lao động cần cù, sáng tạo.				C9,16,13		C9,16,13
	Thông hiểu	- Góp ý nhắc nhở những bạn bè chưa lao động cần cù, sáng tạo.				C18,19,20		C18,19,20
	Vận dụng	- Thực hiện được việc lao động cần cù, sáng tạo.						
		- Nêu được các biểu hiện của lao động cần cù, sáng tạo.						
	Vận dụng cao	- Giải thích được vì sao phải lao động cần cù, sáng tạo.						
BẢO VỆ LỄ PHẢI								
- Khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa	Nhận biết	- Hiểu được lễ phải là gì, biểu hiện của bảo vệ lễ phải và vì sao phải bảo vệ lễ phải				C1,3,6,7		C1,3,6,7
	Thông hiểu	- Phân biệt được hành vi bảo vệ lễ phải và không bảo vệ lễ phải				C10,11,12		C10,11,12
	Vận dụng	- Luôn sống theo lễ phải , người có trách nhiệm.						
		- Phê phán những người không bảo vệ lễ phải			C2		C2	
	Vận dụng cao	Thường xuyên có những lời nói. Việc làm thể hiện việc bảo vệ lễ phải						
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN								
- Khái niệm, biểu	Nhận biết	- Nêu được khái niệm môi trường và tài nguyên thiên nhiên				C2,8,15		C2,8,15

hiện ý nghĩa của bảo vệ di sản văn hóa	Thông hiểu	- Giải thích được ý nghĩa việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên				C14, 17		C14, 17
	Vận dụng	- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.						
	Vận dụng cao	- Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên			C3		C3	

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Câu thành ngữ: “Gió chiều nào, theo chiều ấy” nói về người như thế nào?

- A. Không tôn trọng lẽ phải. B. Không trung thực.
C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

Câu 2: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là trách nhiệm của ai?

- A. Của các nhà chức trách B. Của tự nhiên.
C. Của mỗi người. D. Của nhà máy khai thác khoáng sản

Câu 3: Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ lẽ phải?

- A. Vì chúng ta được giáo dục rằng phải bảo vệ lẽ phải
B. Vì nếu không bảo vệ lẽ phải sẽ bị phạt bởi pháp luật.
C. Vì bảo vệ lẽ phải làm xã hội của chúng ta tốt đẹp hơn.
D. Vì học sinh cần được giáo dục tốt để trở thành người tốt.

Câu 4: Một trong những biểu hiện của lao động sáng tạo là

- A. lười biếng, ỷ lại. B. dựa dẫm, chờ người khác làm.
C. tích cực suy nghĩ, tìm tòi. D. thụ động, chây lười.

Câu 5: Một trong những biểu hiện của lao động không cần cù, sáng tạo là

- A. làm việc qua loa, đại khái. B. không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong học tập.
C. luôn suy nghĩ, tìm tòi. D. luôn tìm kiếm ý tưởng mới.

Câu 6: Lẽ phải là gì?

- A. Những điều được coi là đúng đắn.
B. Những điều được coi là phù hợp.
C. Là những lợi ích chung của xã hội.
D. Là những điều được coi là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội.

Câu 7: Thế nào là bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội
B. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn.
C. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.
D. Bảo vệ lẽ phải là biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.

Câu 8: Em không đồng tình với việc làm nào dưới đây?

- A. Hạn chế sử dụng chất khó phân hủy.
B. Luôn giữ gìn vệ sinh môi trường.
C. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định.
D. Thường xuyên tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên.

Câu 9: Việc áp dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm thời gian lao động nói đến?

- A. Lao động sáng tạo. B. Lao động tự giác. C. Lao động. D. Sáng tạo.

Câu 10: Trong giờ ra chơi, A trêu đùa và đánh B gây chảy máu và gãy răng, các bạn trong lớp không ai có ý kiến gì vì sợ A đánh. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

- A. Báo với cô giáo chủ nhiệm để tìm cách giải quyết. B. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.
C. Cùng với A đánh B cho vui. D. Chạy đi chỗ khác chơi.

Câu 11: Hành vi nào sau đây thể hiện rõ nhất việc biết bảo vệ lẽ phải?

- A. Thấy bất kể việc gì có lợi cho mình cũng phải làm bằng được.
B. Luôn bảo vệ mọi ý kiến của mình.
C. Lắng nghe ý kiến của mọi người để tìm ra điều hợp lý.
D. Luôn luôn tán thành và làm theo số đông.

Câu 12: Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là một phẩm chất đạo đức tốt đẹp cần có của mỗi người.
B. Chỉ những người có chức quyền mới cần làm những việc bảo vệ lẽ phải.
C. Sống bảo vệ lẽ phải chỉ thiệt thòi cho bản thân và gia đình.
D. Học sinh còn nhỏ tuổi không cần rèn luyện phẩm chất bảo vệ lẽ phải.

Câu 13: Tại sao chúng ta cần rèn luyện sự cần cù, sáng tạo trong lao động?

- A. Để phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.
- B. Để phù hợp với công việc của bản thân, gia đình.
- C. Để kiếm được việc làm nhàn hạ cho bản thân.
- D. Để phù hợp với công việc trước mắt của mình.

Câu 14: Đầu là việc làm không thể hiện giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh trường học?

- A. Cùng nhau dọn dẹp vệ sinh lớp học và xung quanh sân trường.
- B. Xả rác bừa bãi ra lớp học.
- C. Không vứt giấy rác bừa bãi ra sân trường.
- D. Trồng thêm cây xanh, hoa vào vườn trường cho không gian thêm xanh.

Câu 15: Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người được gọi là:

- A. Tài nguyên thiên nhiên.
- B. Thiên nhiên.
- C. Tự nhiên.
- D. Môi trường.

Câu 16: Em tán thành với ý nào dưới đây?

- A. Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.
- B. Những người làm công tác nghiên cứu khoa học mới cần sáng tạo.
- C. Trong học tập chỉ cần sự cần cù, không cần sáng tạo.
- D. Làm công việc nào cũng cần cần cù và sáng tạo.

Câu 17: Thấy mọi người trong xóm lên vào trong núi đào vàng, P hẹn với K sáng hôm sau cùng tham gia. Nếu là K, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Mặc kệ, không quan tâm vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.
- B. Khuyến P không tham gia và báo cáo sự việc với lực lượng công an.
- C. Từ chối không tham gia nhưng cũng không can ngăn hành động của P.
- D. Lập tức đồng ý và rủ thêm nhiều người khác cùng tham gia cho vui.

Câu 18: Sự sáng tạo trong học tập được thể hiện qua điểm nào sau đây?

- A. Tìm ra cách giải mới cho bài toán.
- B. Chăm chỉ học bài.
- C. Áp dụng công thức đã có sẵn để tìm ra lời giải cho bài tập.
- D. Sử dụng sách tham khảo để hoàn thành các bài tập được giao.

Câu 19: Trong giờ học của tiết địa lí, cô giao nhiệm vụ cho cả lớp vẽ bản đồ của Việt Nam. Khánh nhìn theo đúng mẫu cô cho đặt giấy in lên và vẽ lại cho chính xác, còn Ngọc chọn cách khác, em nhìn tổng quát bản đồ, tính toán tỉ lệ cân đối dài, ngang, lấy bờ biển hình chữ S làm căn cứ rồi vẽ. Theo em, cách vẽ nào sáng tạo hơn? Vì sao?

- A. Bạn Khánh đã vẽ chính xác hình dạng của bản đồ nên sáng tạo hơn.
- B. Cách làm của bạn Ngọc tốn thời gian và công sức hơn bạn Khánh.
- C. Cách vẽ của bạn Ngọc sáng tạo hơn vì bạn đã tính toán tỉ lệ bản đồ theo tư duy riêng của mình.
- D. Cách của bạn Ngọc là sao chép y nguyên bản gốc.

Câu 20: Thế nào được hiểu là người cần cù trong lao động?

- A. Hay nghỉ phép vì các lý do không chính đáng.
- B. Làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc.
- C. Chỉ làm những việc được giao.
- D. Khi có khó khăn thì nhanh chóng đổi sang việc khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

- a. Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?
- b. Em hãy nêu ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

Câu 2 (3 điểm):

Cho tình huống: Trên đường đi học về, bạn P rủ K vào cửa hàng tạp hoá mua quà vật. Khi ra khỏi cửa hàng, bạn P phát hiện và nói với bạn K, cô chủ cửa hàng đã đưa thừa 20.000vnd cho mình. Bạn P định lấy số tiền đó để đi chơi điện tử nhưng bạn K không đồng tình. P cho rằng, cô chủ không biết nên có lấy luôn cũng không sao.

- a. Em có đồng tình với việc làm của bạn P không? Vì sao?
- b. Nếu em là bạn K, em sẽ làm gì?

Câu 3 (1 điểm): Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường? Em hãy kể ra 04 việc bản thân đã làm để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Những điều được cho là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội được gọi là gì?

- A. Khiêm tốn B. Lẽ phải. C. Công bằng. D. Trung trực.

Câu 2: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là trách nhiệm của ai?

- A. Của các nhà chức trách B. Của tự nhiên.
C. Của mỗi người. D. Của nhà máy khai thác khoáng sản

Câu 3: Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ lẽ phải?

- A. Vì chúng ta được giáo dục rằng phải bảo vệ lẽ phải
B. Vì nếu không bảo vệ lẽ phải sẽ bị phạt bởi pháp luật.
C. Vì cư xử đúng đắn làm xã hội của chúng ta tốt đẹp hơn.
D. Vì học sinh cần được giáo dục tốt để trở thành người tốt.

Câu 4: Những sáng tạo trong lao động có tác động như thế nào đến cuộc sống của người lao động?

- A. Có thêm các cách làm, công cụ giúp tăng năng suất lao động, cắt giảm sức người.
B. Chỉ cần máy móc làm, con người sẽ không phải làm gì hết.
C. Đất canh tác được cải thiện.
D. Ai cũng sẽ giàu có mà chẳng phải làm gì.

Câu 5: Một trong những biểu hiện của lao động không cần cù, sáng tạo là

- A. làm việc qua loa, đại khái. B. không ngừng tiên bộ, đạt kết quả cao trong học tập.
C. luôn suy nghĩ, tìm tòi. D. luôn tìm kiếm ý tưởng mới.

Câu 6: Lẽ phải là gì?

- A. Những điều được coi là đúng đắn.
B. Những điều được coi là phù hợp.
C. Là những lợi ích chung của xã hội.
D. Là những điều được coi là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội.

Câu 7: Thế nào là bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội
B. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn.
C. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.
D. Bảo vệ lẽ phải là biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.

Câu 8: Em không đồng tình với việc làm nào dưới đây?

- A. Hạn chế sử dụng chất khó phân hủy.
B. Luôn giữ gìn vệ sinh môi trường.
C. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định.
D. Thường xuyên tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên.

Câu 9: Việc áp dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm thời gian lao động nói đến?

- A. Lao động sáng tạo. B. Lao động tự giác. C. Lao động. D. Sáng tạo.

Câu 10: Trên đường đi học về em nhìn thấy một thanh niên đi xe máy phóng nhanh vượt ẩu, gây tai nạn khiến một em học sinh bị ngã gãy tay. Trong tình huống đó em sẽ làm gì?

- A. Lờ đi chỗ khác và coi như không biết.
B. Nhờ sự giúp đỡ của người lớn, đưa em đó đến bệnh viện và gọi cho gia đình em.
C. Tự dèo em đó đến gặp công an.
D. Đuổi theo thanh niên đi xe máy.

Câu 11: Hành vi nào sau đây thể hiện rõ nhất việc biết bảo vệ lẽ phải?

- A. Thấy bất kể việc gì có lợi cho mình cũng phải làm bằng được.
B. Luôn bảo vệ mọi ý kiến của mình.
C. Lắng nghe ý kiến của mọi người để tìm ra điều hợp lý.
D. Luôn luôn tán thành và làm theo số đông.

Câu 12: Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là một phẩm chất đạo đức tốt đẹp cần có của mỗi người.
B. Chỉ những người có chức quyền mới cần làm những việc bảo vệ lẽ phải.

- C. Sống bảo vệ lẽ phải chỉ thiệt thòi cho bản thân và gia đình.
- D. Học sinh còn nhỏ tuổi không cần rèn luyện phẩm chất bảo vệ lẽ phải.

Câu 13: Tại sao chúng ta cần rèn luyện sự cần cù, sáng tạo trong lao động?

- A. Để phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.
- B. Để phù hợp với công việc của bản thân, gia đình.
- C. Để kiếm được việc làm nhàn hạ cho bản thân.
- D. Để phù hợp với công việc trước mắt của mình.

Câu 14: Đây là việc làm không thể hiện giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh trường học?

- A. Cùng nhau dọn dẹp vệ sinh lớp học và xung quanh sân trường.
- B. Hái hoa dùng trang trí phòng học.
- C. Không vứt giấy rác bừa bãi ra sân trường.
- D. Trồng thêm cây xanh, hoa vào vườn trường cho không gian thêm xanh.

Câu 15: Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người được gọi là:

- A. Tài nguyên thiên nhiên.
- B. Thiên nhiên.
- C. Tự nhiên.
- D. Môi trường.

Câu 16: Em tán thành với ý nào dưới đây?

- A. Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.
- B. Những người làm công tác nghiên cứu khoa học mới cần sáng tạo.
- C. Trong học tập chỉ cần sự cần cù, không cần sáng tạo.
- D. Làm công việc nào cũng cần cần cù và sáng tạo.

Câu 17: Thấy mọi người trong xóm lên vào trong núi đào vàng, P hẹn với K sáng hôm sau cùng tham gia. Nếu là K, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

- A. Mặc kệ, không quan tâm vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.
- B. Khuyến P không tham gia và báo cáo sự việc với lực lượng công an.
- C. Từ chối không tham gia nhưng cũng không can ngăn hành động của P.
- D. Lập tức đồng ý và rủ thêm nhiều người khác cùng tham gia cho vui.

Câu 18: Sự sáng tạo trong học tập được thể hiện qua điểm nào sau đây?

- A. Tìm ra cách giải mới cho bài toán.
- B. Chăm chỉ học bài.
- C. Áp dụng công thức đã có sẵn để tìm ra lời giải cho bài tập.
- D. Sử dụng sách tham khảo để hoàn thành các bài tập được giao.

Câu 19: Trong giờ học của tiết địa lí, cô giao nhiệm vụ cho cả lớp vẽ bản đồ của Việt Nam. Khánh nhìn theo đúng mẫu cô cho đặt giấy in lên và vẽ lại cho chính xác, còn Ngọc chọn cách khác, em nhìn tổng quát bản đồ, tính toán tỉ lệ cân đối dài, ngang, lấy bờ biển hình chữ S làm căn cứ rồi vẽ. Theo em, cách vẽ nào sáng tạo hơn? Vì sao?

- A. Bạn Khánh đã vẽ chính xác hình dạng của bản đồ nên sáng tạo hơn.
- B. Cách làm của bạn Ngọc tốn thời gian và công sức hơn bạn Khánh.
- C. Cách vẽ của bạn Ngọc sáng tạo hơn vì bạn đã tính toán tỉ lệ bản đồ theo tư duy riêng của mình.
- D. Cách của bạn Ngọc là sao chép y nguyên bản gốc.

Câu 20: Thế nào được hiểu là người cần cù trong lao động?

- A. Hay nghỉ phép vì các lý do không chính đáng.
- B. Làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc.
- C. Chỉ làm những việc được giao.
- D. Khi có khó khăn thì nhanh chóng đổi sang việc khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

- a. Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?
- b. Em hãy nêu ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

Câu 2 (3 điểm):

Cho tình huống: Trên đường đi học về, bạn P rủ K vào cửa hàng tạp hoá mua quà vật. Khi ra khỏi cửa hàng, bạn P phát hiện và nói với bạn K, cô chủ cửa hàng đã đưa thừa 20.000vnd cho mình. Bạn P định lấy số tiền đó để đi chơi điện tử nhưng bạn K không đồng tình. P cho rằng, cô chủ không biết nên có lấy luôn cũng không sao.

- a. Em có đồng tình với việc làm của bạn P không? Vì sao?
- b. Nếu em là bạn K, em sẽ làm gì?

Câu 3 (1 điểm):

Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường? Em hãy kể ra 04 việc bản thân đã làm để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Câu thành ngữ: “Gió chiều nào, theo chiều ấy” nói về người như thế nào?

- A. Không tôn trọng lẽ phải. B. Không trung thực.
C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

Câu 2: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là trách nhiệm của ai?

- A. Của các nhà chức trách B. Của tự nhiên.
C. Của mỗi người. D. Của nhà máy khai thác khoáng sản

Câu 3: Buôn bán và sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện là những hành vi:

- A. tôn trọng lẽ phải. B. sống vô cảm.
C. không tôn trọng lẽ phải. D. sống thực dụng.

Câu 4: Một trong những biểu hiện của lao động sáng tạo là luôn luôn

- A. lười biếng, ỷ lại. B. dựa dẫm, chờ người khác làm.
C. suy nghĩ, tìm tòi. D. thụ động, chây lười.

Câu 5: Một trong những biểu hiện của lao động không cần cù, sáng tạo là

- A. làm việc qua loa, đại khái. B. không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong học tập.
C. luôn suy nghĩ, tìm tòi. D. luôn tìm kiếm ý tưởng mới.

Câu 6: Lẽ phải là gì?

- A. Những điều được coi là đúng đắn.
B. Những điều được coi là phù hợp.
C. Là những lợi ích chung của xã hội.
D. Là những điều được coi là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội.

Câu 7: Thế nào là bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội
B. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn.
C. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.
D. Bảo vệ lẽ phải là biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.

Câu 8: Em không đồng tình với việc làm nào dưới đây?

- A. Hạn chế sử dụng chất khó phân hủy.
B. Luôn giữ gìn vệ sinh môi trường.
C. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định.
D. Thường xuyên tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên.

Câu 9: Việc áp dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm thời gian lao động nói đến?

- A. Lao động sáng tạo. B. Lao động tự giác. C. Lao động. D. Sáng tạo.

Câu 10: Trong giờ ra chơi, A trêu đùa và đánh B gây chảy máu và gãy răng, các bạn trong lớp không ai có ý kiến gì vì sợ A đánh. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

- A. Báo với cô giáo chủ nhiệm để tìm cách giải quyết. B. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.
C. Cùng với A đánh B cho vui. D. Chạy đi chỗ khác chơi.

Câu 11: Hành vi nào sau đây thể hiện rõ nhất việc biết bảo vệ lẽ phải?

- A. Thấy bất kể việc gì có lợi cho mình cũng phải làm bằng được.
B. Luôn bảo vệ mọi ý kiến của mình.
C. Lắng nghe ý kiến của mọi người để tìm ra điều hợp lý.
D. Luôn luôn tán thành và làm theo số đông.

Câu 12: Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là một phẩm chất đạo đức tốt đẹp cần có của mỗi người.
B. Chỉ những người có chức quyền mới cần làm những việc bảo vệ lẽ phải.
C. Sống bảo vệ lẽ phải chỉ thiệt thòi cho bản thân và gia đình.
D. Học sinh còn nhỏ tuổi không cần rèn luyện phẩm chất bảo vệ lẽ phải.

Câu 13: Tại sao chúng ta cần rèn luyện sự cần cù, sáng tạo trong lao động?

- A. Để phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.
B. Để phù hợp với công việc của bản thân, gia đình.

C. Để kiểm được việc làm nhàn hạ cho bản thân.

D. Để phù hợp với công việc trước mắt của mình.

Câu 14: Đầu là việc làm không thể hiện giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh trường học?

A. Cùng nhau dọn dẹp vệ sinh lớp học và xung quanh sân trường.

B. Hái hoa dùng trang trí phòng học.

C. Không vứt giấy rác bừa bãi ra sân trường.

D. Trồng thêm cây xanh, hoa vào vườn trường cho không gian thêm xanh.

Câu 15: Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người được gọi là:

A. Tài nguyên thiên nhiên.

B. Thiên nhiên.

C. Tự nhiên.

D. Môi trường.

Câu 16: Em tán thành với ý nào dưới đây?

A. Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.

B. Những người làm công tác nghiên cứu khoa học mới cần sáng tạo.

C. Trong học tập chỉ cần sự cần cù, không cần sáng tạo.

D. Làm công việc nào cũng cần cần cù và sáng tạo.

Câu 17: Thấy mọi người trong xóm lên vào trong núi đào vàng, P hẹn với K sáng hôm sau cùng tham gia. Nếu là K, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Mặc kệ, không quan tâm vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.

B. Khuyến P không tham gia và báo cáo sự việc với lực lượng công an.

C. Từ chối không tham gia nhưng cũng không can ngăn hành động của P.

D. Lập tức đồng ý và rủ thêm nhiều người khác cùng tham gia cho vui.

Câu 18: Sự sáng tạo trong học tập được thể hiện qua điểm nào sau đây?

A. Tìm ra cách giải mới cho bài toán.

B. Chăm chỉ học bài.

C. Áp dụng công thức đã có sẵn để tìm ra lời giải cho bài tập.

D. Sử dụng sách tham khảo để hoàn thành các bài tập được giao.

Câu 19: Trong giờ học của tiết địa lí, cô giao nhiệm vụ cho cả lớp vẽ bản đồ của Việt Nam. Khánh nhìn theo đúng mẫu cô cho đặt giấy in lên và vẽ lại cho chính xác, còn Ngọc chọn cách khác, em nhìn tổng quát bản đồ, tính toán tỉ lệ cân đối dài, ngang, lấy bờ biển hình chữ S làm căn cứ rồi vẽ. Theo em, cách vẽ nào sáng tạo hơn? Vì sao?

A. Bạn Khánh đã vẽ chính xác hình dạng của bản đồ nên sáng tạo hơn.

B. Cách làm của bạn Ngọc tốn thời gian và công sức hơn bạn Khánh.

C. Cách vẽ của bạn Ngọc sáng tạo hơn vì bạn đã tính toán tỉ lệ bản đồ theo tư duy riêng của mình.

D. Cách của bạn Ngọc là sao chép y nguyên bản gốc.

Câu 20: Thế nào được hiểu là người cần cù trong lao động?

A. Hay nghỉ phép vì các lý do không chính đáng.

B. Làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc.

C. Chỉ làm những việc được giao.

D. Khi có khó khăn thì nhanh chóng đổi sang việc khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

a. Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?

b. Em hãy nêu ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

Câu 2 (3 điểm):

Cho tình huống: Trên đường đi học về, bạn P rủ K vào cửa hàng tạp hoá mua quà vật. Khi ra khỏi cửa hàng, bạn P phát hiện và nói với bạn K, cô chủ cửa hàng đã đưa thừa 20.000vnd cho mình. Bạn P định lấy số tiền đó để đi chơi điện tử nhưng bạn K không đồng tình. P cho rằng, cô chủ không biết nên có lấy luôn cũng không sao.

a. Em có đồng tình với việc làm của bạn P không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn K, em sẽ làm gì?

Câu 3 (1 điểm):

Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường? Em hãy kể ra 04 việc bản thân đã làm để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

----Hết----

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi và ghi lại chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Những điều được cho là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội được gọi là gì?

- A. Khiêm tốn B. Lẽ phải. C. Công bằng. D. Trung trực.

Câu 2: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là trách nhiệm của ai?

- A. Của các nhà chức trách B. Của tự nhiên.
C. Của mỗi người. D. Của nhà máy khai thác khoáng sản

Câu 3: Buồn bán và sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện là những hành vi:

- A. tôn trọng lẽ phải. B. sống vô cảm. C. không tôn trọng lẽ phải D. sống thực dụng.

Câu 4: Những sáng tạo trong lao động có tác động như thế nào đến cuộc sống của người lao động?

- A. Có thêm các cách làm, công cụ giúp tăng năng suất lao động, cắt giảm sức người.
B. Chỉ cần máy móc làm, con người sẽ không phải làm gì hết.
C. Đất canh tác được cải thiện.
D. Ai cũng sẽ giàu có mà chẳng phải làm gì.

Câu 5: Một trong những biểu hiện của lao động không cần cù, sáng tạo là

- A. làm việc qua loa, đại khái.
B. không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong học tập.
C. luôn suy nghĩ, tìm tòi.
D. luôn tìm kiếm ý tưởng mới.

Câu 6: Lẽ phải là gì?

- A. Những điều được coi là đúng đắn.
B. Những điều được coi là phù hợp.
C. Là những lợi ích chung của xã hội.
D. Là những điều được coi là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội.

Câu 7: Thế nào là bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội
B. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn.
C. Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.
D. Bảo vệ lẽ phải là biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo lẽ phải; không chấp nhận và không làm những việc sai trái.

Câu 8: Em không đồng tình với việc làm nào dưới đây?

- A. Hạn chế sử dụng chất khó phân hủy.
B. Luôn giữ gìn vệ sinh môi trường.
C. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định.
D. Thường xuyên tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên.

Câu 9: Việc áp dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm thời gian lao động nói đến?

- A. Lao động sáng tạo. B. Lao động tự giác. C. Lao động. D. Sáng tạo.

Câu 10: Trên đường đi học về em nhìn thấy một thanh niên đi xe máy phóng nhanh vượt ẩu, gây tai nạn khiến một em học sinh bị ngã gãy tay. Trong tình huống đó em sẽ làm gì?

- A. Lờ đi chỗ khác và coi như không biết.
B. Nhờ sự giúp đỡ của người lớn, đưa em đó đến bệnh viện và gọi cho gia đình em.
C. Tự dèo em đó đến gặp công an.
D. Đuổi theo thanh niên đi xe máy.

Câu 11: Hành vi nào sau đây thể hiện rõ nhất việc biết bảo vệ lẽ phải?

- A. Thấy bất kể việc gì có lợi cho mình cũng phải làm bằng được.
B. Luôn bảo vệ mọi ý kiến của mình.
C. Lắng nghe ý kiến của mọi người để tìm ra điều hợp lý.
D. Luôn luôn tán thành và làm theo số đông.

Câu 12: Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về bảo vệ lẽ phải?

- A. Bảo vệ lẽ phải là một phẩm chất đạo đức tốt đẹp cần có của mỗi người.
B. Chỉ những người có chức quyền mới cần làm những việc bảo vệ lẽ phải.
C. Sống bảo vệ lẽ phải chỉ thiệt thòi cho bản thân và gia đình.

D. Học sinh còn nhỏ tuổi không cần rèn luyện phẩm chất bảo vệ lẽ phải.

Câu 13: Tại sao chúng ta cần rèn luyện sự cần cù, sáng tạo trong lao động?

A. Để phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

B. Để phù hợp với công việc của bản thân, gia đình.

C. Để kiếm được việc làm nhân hạ cho bản thân.

D. Để phù hợp với công việc trước mắt của mình.

Câu 14: Đây là việc làm không thể hiện giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh trường học?

A. Cùng nhau dọn dẹp vệ sinh lớp học và xung quanh sân trường.

B. Hái hoa dùng trang trí phòng học.

C. Không vứt giấy rác bừa bãi ra sân trường.

D. Trồng thêm cây xanh, hoa vào vườn trường cho không gian thêm xanh.

Câu 15: Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người được gọi là:

A. Tài nguyên thiên nhiên.

B. Thiên nhiên.

C. Tự nhiên.

D. Môi trường.

Câu 16: Em tán thành với ý nào dưới đây?

A. Sáng tạo là khả năng bẩm sinh của con người, không thể rèn luyện mà có được.

B. Những người làm công tác nghiên cứu khoa học mới cần sáng tạo.

C. Trong học tập chỉ cần sự cần cù, không cần sáng tạo.

D. Làm công việc nào cũng cần cần cù và sáng tạo.

Câu 17: Thấy mọi người trong xóm lên vào trong núi đào vàng, P hẹn với K sáng hôm sau cùng tham gia. Nếu là K, em nên lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Mặc kệ, không quan tâm vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.

B. Khuyến P không tham gia và báo cáo sự việc với lực lượng công an.

C. Từ chối không tham gia nhưng cũng không can ngăn hành động của P.

D. Lập tức đồng ý và rủ thêm nhiều người khác cùng tham gia cho vui.

Câu 18: Sự sáng tạo trong học tập được thể hiện qua điểm nào sau đây?

A. Tìm ra cách giải mới cho bài toán.

B. Chăm chỉ học bài.

C. Áp dụng công thức đã có sẵn để tìm ra lời giải cho bài tập.

D. Sử dụng sách tham khảo để hoàn thành các bài tập được giao.

Câu 19: Trong giờ học của tiết địa lí, cô giao nhiệm vụ cho cả lớp vẽ bản đồ của Việt Nam. Khánh nhìn theo đúng mẫu cô cho đặt giấy in lên và vẽ lại cho chính xác, còn Ngọc chọn cách khác, em nhìn tổng quát bản đồ, tính toán tỉ lệ cân đối dài, ngang, lấy bờ biển hình chữ S làm căn cứ rồi vẽ. Theo em, cách vẽ nào sáng tạo hơn? Vì sao?

A. Bạn Khánh đã vẽ chính xác hình dạng của bản đồ nên sáng tạo hơn.

B. Cách làm của bạn Ngọc tốn thời gian và công sức hơn bạn Khánh.

C. Cách vẽ của bạn Ngọc sáng tạo hơn vì bạn đã tính toán tỉ lệ bản đồ theo tư duy riêng của mình.

D. Cách của bạn Ngọc là sao chép y nguyên bản gốc.

Câu 20: Thế nào được hiểu là người cần cù trong lao động?

A. Hay nghỉ phép vì các lý do không chính đáng.

B. Làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc.

C. Chỉ làm những việc được giao.

D. Khi có khó khăn thì nhanh chóng đổi sang việc khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

a. Em hiểu thế nào là lao động cần cù, sáng tạo?

b. Em hãy nêu ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

Câu 2 (3 điểm):

Cho tình huống: Trên đường đi học về, bạn P rủ K vào cửa hàng tạp hoá mua quà vật. Khi ra khỏi cửa hàng, bạn P phát hiện và nói với bạn K, cô chủ cửa hàng đã đưa thừa 20.000vnd cho mình. Bạn P định lấy số tiền đó để đi chơi điện tử nhưng bạn K không đồng tình. P cho rằng, cô chủ không biết nên có lấy luôn cũng không sao.

a. Em có đồng tình với việc làm của bạn P không? Vì sao?

b. Nếu em là của K, em sẽ làm gì?

Câu 3 (1 điểm):

Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường? Em hãy kể ra 04 việc bản thân đã làm để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Mã đề 101:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	C	C	A	D	C	C	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	B	A	D	B	A	C	B

Mã đề 102:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	C	A	A	D	C	C	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	B	A	D	B	A	C	B

Mã đề 103:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	C	C	A	D	C	C	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	B	A	D	B	A	C	B

Mã đề 104:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	C	A	A	D	C	C	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	B	A	D	B	A	C	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Lao động cần cù là: Chăm chỉ, chịu khó, làm việc một cách thường xuyên.	0,5đ
	- Lao động sáng tạo là: Luôn luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động.	0,25đ
	- Ý nghĩa: Giúp con người hoàn thiện và phát triển phẩm chất, năng lực để nâng cao hiệu quả lao động, góp phần xây dựng quê hương đất nước	0,25đ
Câu 2 (3 điểm)	a.- Em không đồng tình với việc là của P	0,5đ
	- Vì: + Hành vi trên không tôn trọng lễ phải	0,5đ
	+ P biết cô bán hàng trả thừa nhưng im lặng và tỏ thái độ muốn chiếm đoạt nhằm mục đích chơi điện tử.	0,5đ
	+ Hành vi đó là không đúng, không phù hợp	
	b. – Nếu em là K	0,5đ
	+ Phân tích, góp ý chỉ cho bạn lỗi sai.	
Câu 3 (1 điểm)	+ Khuyến bạn nên trả lại số tiền	0,5đ
	+ Nếu bạn không trả, trực tiếp sẽ nói lại với người bán hàng.	0,5đ
	- Do tác động tiêu cực của con người trong đời sống và các hoạt động kinh tế, không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, chỉ nghĩ đến lợi ích trước mắt	0,5đ
	- HS trình bày được ít nhất 04 việc để khắc phục:	0,5đ

	Tham gia vệ sinh trường lớp Tuyên truyền vận động bạn bè, người thân bảo vệ môi trường và TNTN Tham gia các hoạt động bảo vệ MT Lên án, phê phán hành vi không bảo vệ môi trường và TN thiên nhiên.	
--	--	--